

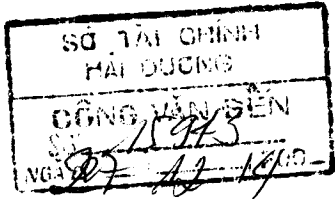
Số: 95/2014/NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 11 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung và mức chi đối với các hoạt động
kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 8**



Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của UBND tỉnh Hải Dương tại Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 27/11/2014 Về việc quy định nội dung và mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định nội dung và mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương với những nội dung sau:

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

1.1 Đối tượng:

- a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- b) Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;
- c) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

1.2 Phạm vi áp dụng:

a) Các quy định tại Quyết định này được áp dụng đối với các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

b) Không áp dụng đối với:

- Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau không liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức;

- Hoạt động kiểm soát thủ tục xử lý vi phạm hành chính, thủ tục thanh tra, thủ tục hành chính có nội dung bí mật nhà nước.

2. Nội dung chi cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

- Chi cho việc cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Chi xây dựng, đóng góp ý kiến dự thảo và rà soát văn bản quy phạm pháp luật có chứa thủ tục hành chính.

- Chi cho các hoạt động rà soát, đánh giá tác động thủ tục hành chính, công bố công khai thủ tục hành chính.

- Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo tạo đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính.

- Chi tổ chức hội nghị tập huấn, triển khai công tác chuyên môn, sơ kết, tổng kết, giao ban định kỳ; các đoàn giám sát tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Chi hỗ trợ cán bộ công chức là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quy định này.

- Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

- Chi dịch thuật.

- Thuê chuyên gia tư vấn.

- Các nội dung khác.

3. Mức chi

(Mức chi cụ thể theo phụ lục đính kèm)

4. Nguồn kinh phí, lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí

Nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính của cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Ngoài kinh phí do ngân sách nhà

nước bảo đảm, các Sở, ngành, địa phương được huy động và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác để tăng cường thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

Kinh phí kiểm soát thủ tục hành chính được sử dụng và thanh quyết toán theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2015. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định và tổ chức chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ 8 thông qua. / *[Handwritten mark]*

Nơi nhận :


- Ủy ban TV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra VB*);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TTHĐND và UBND huyện, TP, TX;
- Báo Hải Dương, Công báo tỉnh;
- Lưu: VP HĐND tỉnh.

(Để báo cáo)



CHỦ TỊCH

Bùi Thanh Quyền


PHỤ LỤC
Quy định mức chi đảm bảo cho hoạt động kiểm soát
thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh Hải Dương
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 95/2014/NQ-HĐND15 ngày 11/12/2014
của HĐND tỉnh Hải Dương)

STT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC	30.000 đồng/thủ tục
2	Chi lấy ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC	
a	Điền biểu mẫu đánh giá tác động TTHC (áp dụng cho cơ quan điền biểu mẫu)	40.000 đồng/biểu mẫu
b	Kiểm tra chất lượng biểu mẫu (áp dụng cho cơ quan kiểm soát TTHC)	30.000 đồng/biểu mẫu
c	Tính toán chi phí tuân thủ TTHC	80.000 đồng/thủ tục
d	Tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá tác động TTHC	200.000 đồng/báo cáo
3	Chi cho các hoạt động rà soát độc lập các quy định về thủ tục hành chính	
a	Chi điền biểu mẫu rà soát	40.000 đồng/biểu mẫu
b	Chi kiểm soát chất lượng biểu mẫu	30.000 đồng/biểu mẫu
4	Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát TTHC	
a	Lập mẫu phiếu điều tra được duyệt	500.000 đồng/phiếu
b	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin, tự điền phiếu điều tra: - Cá nhân - Tổ chức	30.000 đồng/phiếu 70.000 đồng/phiếu
5	Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hoá TTHC	
a	Người chủ trì cuộc họp: - Cấp tỉnh - Cấp huyện	120.000 đồng/người/buổi 100.000 đồng/người/buổi
b	Các thành viên tham dự họp: - Cấp tỉnh - Cấp huyện	100.000 đồng/người/buổi 80.000 đồng/người/buổi

6	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC - Cấp tỉnh - Cấp huyện - Cấp xã	200.000 đồng/người/tháng 150.000 đồng/người/tháng 100.000 đồng/người/tháng
7	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực	500.000 đồng/báo cáo
8	Báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên phạm vi toàn tỉnh	1.000.000 đồng/báo cáo
9	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát TTHC	Chi theo quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính và các quy định tài chính hiện hành bảo đảm có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG